

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về đào tạo, thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu; Thông tư số 105/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. TTHC cấp tỉnh:

- Lĩnh vực Đấu thầu:

+ TTHC sửa đổi, bổ sung: 01 TTHC;

+ TTHC bị bãi bỏ: 03 TTHC.

2. Nội dung cụ thể của từng TTHC;

3. Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử đối với các TTHC;

4. Danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa đối với các TTHC.

(Có phụ lục kèm theo, gồm: Phụ lục 1: Danh mục TTHC; Phụ lục 2: Nội dung; thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa; quy trình nội bộ, liên thông, điện tử đối với từng TTHC).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo đúng quy định đối với TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan cập nhật nội dung TTHC, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định này sửa đổi, bổ sung TTHC: Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (Mã thủ tục: 1.012507); Bãi bỏ 03 TTHC (Mã thủ tục: 1.012508, 1.012509, 1.012510) tương ứng tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KS TTHC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP: LĐVP, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Đ).

CHỦ TỊCH

Phạm Thành Ngại

Phụ lục 1
DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, TTHC BỊ BÃI BỎ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1	1.012507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15; - Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 và Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ); - Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 105/2025/TT BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính).	Đấu thầu	Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng đào tạo, bồi dưỡng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đồng Tháp	Số thứ tự số 1; mục J.I tại Phụ lục I đính kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Tháp

II. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC bị bãi bỏ
1	1.012508	Cấp lại chứng chỉ nghị vụ chuyên môn về đấu thầu	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15; - Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 và Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ); - Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ;	Đấu thầu	Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp	Số thứ tự số 2, 3, 4; mục J.I tại Phụ lục I đính kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Tháp
2	1.012509	Gia hạn chứng chỉ nghị vụ chuyên môn về đấu thầu	- Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 105/2025/TT BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính).			
3	1.012510	Thu hồi chứng chỉ nghị vụ chuyên môn về đấu thầu				

Phụ lục 2

NỘI DUNG; THÀNH PHẦN HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC CẦN PHẢI SỐ HÓA; QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG, ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI TTHC CẤP TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU

1. Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu - Mã TTHC: 1.012507

(1) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu thực hiện nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và hồ sơ được số hóa dưới dạng webform trên Hệ thống quản lý cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu có địa chỉ tại <https://chungchidauthau.mof.gov.vn> (sau đây gọi tắt là Hệ thống).

- Bước 2: Cá nhân được đưa vào danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi khi đã đăng ký thành công và nộp đầy đủ chi phí dự thi theo quy định của Thông tư.

- Bước 3: Chức năng thi trực tuyến trên Hệ thống, kết thúc thời gian làm bài thi, thí sinh nộp bài hoặc hệ thống tự động nộp bài khi hết giờ làm bài thi, số điểm thi của thí sinh đạt được sẽ được công khai trên màn hình máy tính, đồng thời gửi về tài khoản tham gia hệ thống của thí sinh.

- Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định công nhận kết quả thi, đơn vị tổ chức thi ban hành quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

- Bước 5: Đơn vị tổ chức thi công khai quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu trên Hệ thống trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành.

- Bước 6: Cá nhân nhận được Chứng chỉ điện tử được gửi về tài khoản cá nhân đăng ký trên hệ thống trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

(2) Địa điểm thực hiện: Thủ tục hành chính thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn/>

(3) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống quản lý cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu/Cổng dịch vụ công theo hướng dẫn.

(4) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- ***Thành phần hồ sơ gồm:*** Đơn đăng ký được số hóa dưới dạng webform trên hệ thống.

- ***Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

(5) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (đối với cá nhân đạt kỳ thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu); 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cấp chứng chỉ (đối với các trường hợp: chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng do thay đổi thông tin trên chứng chỉ; cá nhân thực hiện đăng ký cấp chứng chỉ thành công trên Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 15 ngày trước ngày chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu hết hiệu lực; chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng).

(6) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

(7) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng đào tạo, bồi dưỡng thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đồng Tháp.

(8) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

(9) Lệ phí:

- 0 đồng đối với cá nhân đạt kỳ thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu;
- 100.000 đồng đối với các trường hợp: chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng do thay đổi thông tin trên chứng chỉ; cá nhân thực hiện đăng ký cấp chứng chỉ thành công trên Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 15 ngày trước ngày chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu hết hiệu lực; chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng (*Mức thu này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật này*).

(10) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thực hiện theo Mẫu đã được webform trên Hệ thống và được hướng dẫn trong quá trình thực hiện đăng ký.

(11) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không.

(12) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 03/2022/QH15, Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15);
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15);
- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ);

- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 và Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ);

- Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

- Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 105/2025/TT-BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính);

- Quyết định số 3740/QĐ-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

(13) Thành phần hồ sơ cần phải số hoá:

- 01 đơn đăng ký được số hóa gửi lên trên hệ thống (định dạng file PDF).
- 01 ảnh chân dung 3x4 được số hóa gửi lên hệ thống (định dạng file PDF).

(14) Kết quả giải quyết TTHC cần phải số hoá:

- Chứng chỉ điện tử nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.

(15) Quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC:

STT	Quy trình TTHC nội bộ	Căn cứ pháp lý	Quy trình điện tử	Thời gian giải quyết tối đa
1	Tiếp nhận hồ sơ cá nhân (qua dịch vụ công trực tuyến do Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Tài chính chuyển đến), vào sổ nhận hồ sơ.	Căn cứ Điều 17 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư 105/2025/TT-BTC)	Đơn đăng ký được số hóa dưới dạng webform trên hệ thống	Không quy định (tiếp nhận tự động trên Hệ thống)
2	Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, thông báo triệu tập thi được đăng tải trên Hệ thống, đồng thời Hệ thống tự động gửi email thông báo triệu tập thi tới các thí sinh đủ điều kiện dự thi.	Căn cứ Điều 16 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 105/2025/TT-BTC)	Hệ thống tự động gửi email thông báo triệu tập thi tới các thí sinh	07 ngày

STT	Quy trình TTHC nội bộ	Căn cứ pháp lý	Quy trình điện tử	Thời gian giải quyết tối đa
3	Thi trực tuyến trên Hệ thống	Căn cứ Điều 19 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 105/2025/TT-BTC)	Chức năng thi trực tuyến trên Hệ thống, kết thúc thời gian làm bài thi, thí sinh nộp bài hoặc hệ thống tự động nộp bài khi hết giờ làm bài thi, số điểm thi của thí sinh đạt được sẽ được công khai trên màn hình máy tính, đồng thời gửi về tài khoản tham gia hệ thống của thí sinh	Không quy định (thi trực tuyến trên Hệ thống)
4	Ban hành Quyết định công nhận kết quả thi	Căn cứ Điều 22 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 105/2025/TT-BTC)		Không quy định
5	Ban hành Quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Căn cứ Điều 22 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 105/2025/TT-BTC)	Công khai Quyết định cấp chứng chỉ trên Hệ thống trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành	07 ngày
5.1	Ký Quyết định cấp chứng chỉ			03 ngày
5.2	Đóng dấu, vào sổ, phát hành Quyết định cấp chứng chỉ và công khai quyết định cấp chứng chỉ trên Hệ thống.			04 ngày
6	Cấp chứng chỉ điện tử.	Căn cứ Điều 22 Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11 Điều 1	Chứng chỉ điện tử được gửi về tài khoản cá nhân đăng ký trên Hệ thống	15 ngày

STT	Quy trình TTHC nội bộ	Căn cứ pháp lý	Quy trình điện tử	Thời gian giải quyết tối đa
		Thông tư số 105/2025/TT-BTC)		
6.1	Tạo lập, kiểm tra dữ liệu chứng chỉ điện tử và phê duyet hoặc ký số trên Hệ thống			05 ngày
6.2	Trình lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập ký số chứng chỉ			03 ngày
6.3	Xác thực hệ thống (QR, mã định danh, log hệ thống) và Lưu trữ dữ liệu điện tử trên Hệ thống			05 ngày
6.4	Trả kết quả cho cá nhân			02 ngày